

BÁO CÁO
Về việc cấp giấy phép khai thác khoáng sản (cát sông), đất mặt
trên địa bàn tỉnh An Giang

Thực hiện Kế hoạch số 26/KH-HĐND ngày 21/9.2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc tổ chức kỳ họp cuối năm 2021 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026.

Ủy ban nhân dân tỉnh xin báo cáo về việc cấp giấy phép khai thác khoáng sản (cát sông), đất mặt trên địa bàn tỉnh như sau:

I. Lĩnh vực khoáng sản cát sông

1. Các văn bản quản lý đã ban hành

Nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong việc quản lý, sử dụng và bảo vệ khoáng sản cát sông trên địa bàn tỉnh, thời gian qua Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản và tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện:

- Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh An Giang giai đoạn 2008-2020, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 761/QĐ-UBND ngày 05/4/2018 của UBND tỉnh phê duyệt khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định số 1697/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh.

- Quy chế phối hợp số 587/QCPH-ĐT-AG-TPCT ngày 16/11/2017 của UBND tỉnh Đồng Tháp, UBND tỉnh An Giang và UBND thành phố Cần Thơ về việc quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoáng sản (cát sông) vùng giáp ranh địa giới hành chính giữa các tỉnh Đồng Tháp, An Giang và thành phố Cần Thơ.

- Quyết định số 1692/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp phòng chống khai thác cát trái phép trong khu vực biên giới tỉnh An Giang.

- Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh An Giang (đã được điều chỉnh, bổ sung tại các Quyết định: số 428/QĐ-UBND ngày 18/3/2015; số 1261/QĐ-UBND ngày 06/6/2016; số 1445/QĐ-UBND ngày 22/6/2020; số 2876/QĐ-UBND ngày 11/12/2020).

- Quyết định số 1562/QĐ-UBND ngày 03/7/2018 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực khoáng sản thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 18/5/2017 của UBND tỉnh về việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản cát sông làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2017.

- Quyết định số 2641/QĐ-UBND ngày 16/11/2020 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản cát sông làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh An Giang năm 2020.

- Quyết định số 927/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 của UBND tỉnh về việc quy định thời gian khai thác cát sông trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ thị số 1495/CT-UBND ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động khai thác, kinh doanh, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản (cát sông, cát núi) trên địa bàn tỉnh.

- Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản; tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác và kiểm soát trữ lượng khai thác của các tổ chức được cấp phép trên địa bàn tỉnh¹.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản cát sông

Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang, Báo An Giang và các đơn vị, địa phương tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về khoáng sản và các quy định của tỉnh về quản lý, khai thác khoáng sản. Qua đó, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về khoáng sản nói chung và khoáng sản cát sông nói riêng của các tổ chức, cá nhân. Đồng thời, người dân ngày càng phát huy vai trò trong việc giám sát chặt chẽ hoạt động khai thác, kinh doanh, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản cát sông trên địa bàn tỉnh.

3. Công tác cấp phép hoạt động khoáng sản cát sông thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Thăm dò khoáng sản: Từ năm 2020 đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã cấp 06 giấy phép thăm dò khoáng sản cát sông, tổng diện tích cấp phép thăm dò là 204,15 ha.

¹ Công văn số 1052/UBND-KTN ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản; Công văn số 1233/UBND-KTN ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh tăng cường kiểm tra, xử lý hoạt động khai thác cát trái phép trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1276/UBND-KTN ngày 24/9/2019 của UBND tỉnh tăng cường công tác phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, tập kết bến bãi, kinh doanh khoáng sản và bảo vệ đề điều; Công văn số 402/UBND-KTN ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh tăng cường công tác quản lý đối với hoạt động của các bãi, vựa chứa cát sông trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1287/UBND-KTN ngày 07/12/2020 của UBND tỉnh về kết quả giám sát, kiểm tra của Đoàn kiểm tra liên ngành cấp tỉnh về cát sông và kiểm soát trữ lượng khai thác của các tổ chức được cấp phép; Công văn số 254/UBND-KTN ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai và khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

- Khai thác khoáng sản: Từ năm 2020 đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh cấp mới 03 giấy phép khai thác khoáng sản cát sông², tổng diện tích cấp phép 100,03 ha, công suất cấp phép 2.280.000 m³/năm, trừ lượng cấp phép của các khu mỏ là 4,8 triệu m³. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 11 giấy phép khai thác khoáng sản cát sông còn hiệu lực với tổng diện tích 411,62 ha, tổng công suất cấp phép 5.260.000 m³/năm, trừ lượng còn lại của các khu mỏ là 15,2 triệu m³.

- Đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức đấu giá 03 khu mỏ cát sông: khu mỏ cát trên sông Tiền thuộc xã Vĩnh Hòa và xã Tân An, thị xã Tân Châu (diện tích 49 ha, trừ lượng của khu mỏ 1.059.124 m³); khu mỏ cát trên Sông Hậu thuộc xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú và xã Phú Hiệp, huyện Phú Tân (diện tích 58,3 ha, trừ lượng ước tính của khu mỏ là 1.449.000 m³) và khu mỏ cát trên sông Tiền thuộc xã Bình Phước Xuân, huyện Chợ Mới (diện tích 60,3 ha, trừ lượng ước tính của khu mỏ là 2.372.500 m³). Kết quả thực hiện đến nay như sau:

+ Khu mỏ cát trên sông Tiền thuộc xã Vĩnh Hòa và xã Tân An, thị xã Tân Châu do Công ty TNHH Châu Phát trúng đấu giá (mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trúng đấu giá R = 108%). Công ty đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép khai thác khoáng sản và đã nộp 88/126 tỷ đồng tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

+ Khu mỏ cát trên sông Hậu thuộc xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú và xã Phú Hiệp, huyện Phú Tân do Công ty TNHH Phúc Thành Tân Châu trúng đấu giá (mức giá R = 310%); hiện nay Công ty đã nộp 50 tỷ đồng vào ngân sách tỉnh. Công ty đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép thăm dò và đang thực hiện thủ tục thăm dò khoáng sản theo đúng quy định.

+ Khu mỏ trên sông Tiền thuộc xã Bình Phước Xuân do Công ty TNHH TM&DV T-S-Home trúng đấu giá (mức giá R = 1.951%), do Công ty không chứng minh năng lực tài chính đảm bảo để thực hiện nộp tiền trúng đấu giá là 2.811,96 tỷ đồng và Công ty không thống nhất với phương án nộp tiền trúng đấu giá 140,55 tỷ đồng trước khi cấp phép khai thác khoáng sản theo quy định nộp tiền trúng đấu giá nên Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh tiến hành thông báo 03 lần đến Công ty trúng đấu giá. Hiện nay Sở Tài nguyên và Môi trường đã thông báo lần 2 cho Công ty T-S-Home và nhận được văn bản phản hồi của Công ty, sau khi có báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

4. Tình hình quản lý các khu mỏ hết hạn theo giấy phép

Từ năm 2020 đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã không gia hạn giấy phép khai thác, tiến đến đóng cửa mỏ đối với 06 khu mỏ cát sông theo quy định, cụ thể như sau:

² Chủ yếu cấp các giấy phép khai thác khoáng sản cát sông tại các khu vực thuộc Tiểu dự án 1: Nạo vét nhánh trái Mỹ Hòa Hưng nhằm tăng cường lưu lượng nước về nhánh trái, chỉnh trị dòng chảy, hạn chế sạt lở bờ sông Hậu thuộc khu vực đô thị thành phố Long Xuyên và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- 01 khu mỏ trên sông Hậu thuộc xã Vĩnh Trường, Vĩnh Hậu (cấp phép cho DNTN Toàn Thắng), đã hoàn thành đóng cửa mỏ;

- 01 khu mỏ trên sông Tiền thuộc xã Phú An, huyện Phú Tân (Công ty Cổ phần Xây lắp An Giang) đang chỉnh sửa đề án đóng cửa mỏ theo ý kiến thẩm định của cơ quan có thẩm quyền;

- 04 khu mỏ còn lại đang thực hiện đề án đóng cửa mỏ gồm: (1) Khu mỏ sông Hậu thuộc thị trấn Cái Dầu, xã Bình Long, huyện Châu Phú và xã Bình Thạnh Đông, huyện Phú Tân (Công ty Cổ phần Xây lắp An Giang); (2) Khu mỏ trên sông Hậu, xã Bình Thạnh, huyện Châu Thành và Nhơn Mỹ, huyện Chợ Mới (DNTN Thái Bình); (3) Khu mỏ trên sông Tiền thuộc xã Vĩnh Hòa, thị xã Tân Châu (Công ty TNHH Thiện Nghĩa) và (4) Khu mỏ cát xã Tấn Mỹ, huyện Chợ Mới (Công ty TNHH XD DV TM Hải Toàn).

5. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Thực hiện Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ (được thay thế bằng Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2019), Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là 162,5 tỷ đồng, hiện nay tổng số tiền cấp quyền các đơn vị hoạt động khai thác khoáng sản cát sông đã nộp ngân sách là 114,25 tỷ đồng. Số tiền còn lại sẽ được thu, nộp ngân sách theo tiến độ quy định.

6. Việc thực hiện thủ tục môi trường, đất đai trong khai thác khoáng sản cát sông

6.1. Việc thực hiện các thủ tục môi trường

- Các khu mỏ đang hoạt động khai thác khoáng sản cát sông trên địa bàn tỉnh đều có báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt (trong đó, 08 khu mỏ do Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt, 03 khu mỏ do Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt);

- 10/11 khu mỏ đã có phương án cải tạo, phục hồi môi trường được phê duyệt; còn 01 khu mỏ khai thác trên sông Hậu thuộc xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên cấp phép cho Công ty Cổ phần Xây lắp An Giang chưa được phê duyệt phương án phục hồi môi trường do chủ dự án đang chỉnh sửa hồ sơ để trình phê duyệt.

- Các doanh nghiệp đã thực hiện ký quỹ bảo vệ môi trường đối với 10/11 khu mỏ với tổng số tiền ký quỹ được phê duyệt là 16,46 tỷ đồng, số tiền ký quỹ đã nộp là 4,8 tỷ đồng. Còn 01 khu mỏ khai thác trên sông Hậu thuộc xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên cấp phép cho Công ty Cổ phần Xây lắp An Giang nêu trên sẽ thực hiện ký quỹ bảo vệ môi trường sau khi phương án phục hồi môi trường được duyệt.

6.2. Việc thực hiện các thủ tục đất đai

- Tại Điều 152 Luật Đất đai năm 2013 quy định đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản bao gồm: đất để thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản và khu vực

các công trình phụ trợ cho hoạt động khoáng sản và hành lang an toàn trong hoạt động khoáng sản. Doanh nghiệp được phép thực hiện dự án thăm dò, khai thác khoáng sản được nhà nước cho thuê đất. Trừ trường hợp thăm dò, khai thác khoáng sản mà không sử dụng lớp đất mặt hoặc không ảnh hưởng đến việc sử dụng mặt đất thì không phải thuê đất mặt.

- Theo Điều 2 Nghị định 46/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định về đối tượng thu tiền thuê đất, thuê mặt nước thì không có quy định trường hợp thuê mặt nước chuyên dùng cho hoạt động thăm dò khai thác khoáng sản (cát sông), chỉ quy định thuê đất trả tiền hàng năm sử dụng đất sông, ngòi, kênh rạch, suối để nuôi trồng thủy sản.

- Theo các quy định nêu trên thì việc khai thác cát sông trên địa bàn tỉnh không phải thực hiện thủ tục thuê mặt nước khi khai thác. Tuy nhiên, việc không lập thủ tục thuê đất mặt nước để khai thác cát sông, qua tham khảo Thông báo kết luận số 541/TB-TTCT ngày 02/4/2021 của Thanh tra Chính phủ tại đối với tỉnh Bến Tre là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 152 Luật Đất đai 2013 và theo Công văn số 1585/ĐCKS-KSMN ngày 17/6/2021 của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam thực hiện thu tiền thuê đất có mặt nước che phủ, đất chuyên dùng để khai thác cát lòng sông. Do đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đã rà soát, đề xuất lập thủ tục thuê đất mặt nước đối với hoạt động khai thác cát sông và được UBND tỉnh chấp thuận tại Công văn số 1911/VPUBND-KTN ngày 26/4/2021. Kết quả thực hiện, có 01 doanh nghiệp đã nộp hồ sơ, đối với các doanh nghiệp còn lại UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường theo dõi, đôn đốc thực hiện.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật về khoáng sản cát sông

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1398/QĐ-UBND ngày 17/6/2020 phê duyệt Đề án “Xây dựng hệ thống giám sát khai thác tài nguyên khoáng sản”. Đến nay, các doanh nghiệp được cấp phép khai thác cát sông đã tiến hành lắp đặt thiết bị định vị, giám sát hành trình và xây dựng xong cơ sở dữ liệu giám sát thiết bị khai thác cát; thời gian tới sẽ tiến hành phân quyền truy cập và hướng dẫn sử dụng trang website giám sát hành trình phương tiện khai thác cát đến các đơn vị, cá nhân liên quan để theo dõi, quản lý. Đồng thời, đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai thí điểm lắp đặt camera thông minh cảnh báo khai thác tài nguyên khoáng sản tại khu vực thường xảy ra khai thác cát trái phép.

- Thời gian qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường công tác thanh, kiểm tra, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, lập điểm giám sát tại nơi thường xuyên có phương tiện khai thác cát sông trái phép, từ đó tình trạng khai thác cát trái phép trên địa bàn tỉnh có xu hướng giảm so với các năm trước đây. Kết quả như sau:

- + Trong năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo ngành tài nguyên và môi trường tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trên địa bàn tỉnh, qua đó phát hiện 68 trường hợp vi phạm (gồm: 45 trường hợp khai thác cát trái phép

và 23 trường hợp vận chuyển không hóa đơn nguồn gốc hợp pháp), xử phạt với số tiền 684 triệu đồng, tịch thu 07 phương tiện (06 ghe gỗ và 01 xáng cạp).

+ Trong 6 tháng đầu năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia Đoàn kiểm tra của Tổng cục Khoáng sản kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Qua đó, đã xử lý 08 trường hợp có vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản (07 trường hợp phạt tiền 1.101.000.000 đồng và 01 trường hợp cảnh cáo); chỉ đạo các Tổ kiểm tra (Tổ 01, 02, 03, 04) theo Kế hoạch liên ngành số 91/KH-CAT-STNMT của Công an tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra các phương tiện vận chuyển cát sông trên các tuyến sông Tiền, sông Hậu trên địa bàn thành phố Long Xuyên, thị xã Tân Châu và huyện Phú Tân.

Qua công tác thanh, kiểm tra hàng năm nhận thấy các đơn vị hoạt động khai thác khoáng sản cơ bản thực hiện đúng theo các quy định như: khai thác trong khu vực được cấp phép, cắm biển báo, cắm mốc và thả phao giới hạn khu vực khai thác, phương tiện khai thác đúng số hiệu đăng ký và chấp hành thời gian khai thác, có giám đốc điều hành mỏ, phương án đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa và các thủ tục giấy tờ đăng ký, đăng kiểm đối với phương tiện thủy nội địa, người điều khiển cần cầu có chứng chỉ hành nghề, đo đạc địa hình đáy sông khu vực mỏ định kỳ theo quy định. Đồng thời, công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản được các đơn vị thực hiện đảm bảo theo báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt.

II. Lĩnh vực khai thác đất mặt

1. UBND tỉnh đã phê duyệt Quy hoạch vùng cải tạo đất gò cao, phục vụ sản xuất nông nghiệp của 05 huyện có nhu cầu: Châu Thành, Chợ Mới, Phú Tân, Tri Tôn và Tịnh Biên. Tuy nhiên đến nay, UBND tỉnh không cấp phép khai thác đất mặt với nguyên nhân sau:

Từ năm 2015, đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường dự thảo Quyết định quy định về quản lý việc cải tạo đất gò cao, đất trền núi phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang và tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các Sở, ngành và UBND cấp huyện. Qua thẩm định, Sở Tư pháp có Công văn số 851/STP-XDKT nhận thấy dự thảo quyết định nêu trên chưa đủ điều kiện trình UBND tỉnh ban hành.

Để triển khai các quy hoạch cải tạo đất gò cao phục vụ sản xuất nông nghiệp, Sở Tài nguyên và Môi trường đã đề xuất tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08/2009/CT-UBND ngày 12/8/2009 của UBND tỉnh theo hướng chỉ cho phép cải tạo đất gò cao, đất núi trong khu vực đã được phê duyệt quy hoạch và đề xuất trình tự triển khai thực hiện tại Công văn số 3103/STNMT-KS ngày 28/11/2017.

Theo Công văn số 497/STP-XDKT ngày 09/5/2018 của Sở Tư pháp thì việc thu hồi đất dôi dư do cải tạo chưa được pháp luật điều chỉnh riêng. Để có cơ sở ban hành văn bản quy định về trình tự, thủ tục cải tạo đất gò cao, Sở Tư pháp đã kiến nghị UBND tỉnh có đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành

hoặc đề xuất ban hành văn bản theo thẩm quyền để điều chỉnh đối với những vấn đề phát sinh nêu trên tại địa phương. Do vậy, đến nay UBND tỉnh không cấp phép hoạt động khai thác đất mặt trên địa bàn tỉnh.

2. Tình trạng khai thác lớp đất mặt trái phép vẫn còn diễn ra ở một số điểm trên địa bàn huyện Chợ Mới, Tri Tôn và Tịnh Biên. UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành tài nguyên và môi trường phối hợp các ngành có liên quan và các địa phương tăng cường kiểm tra, xử lý khai thác trái phép cát núi và đất mặt; từ năm 2020 đến nay, đã tổ chức kiểm tra 208 đợt, phát hiện 104 trường hợp vi phạm, tổng số tiền xử phạt 1,15 tỷ đồng.

Đồng thời, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1043/UBND-KTN ngày 05 tháng 10 năm 2020 chỉ đạo các Sở, ngành và UBND cấp huyện tăng cường kiểm tra, xử lý đối với việc khai thác lớp đất mặt ruộng trái phép làm nguyên liệu sản xuất gạch ngói.

III. Đánh giá

1. Kết quả đạt được

Nhìn chung, thời gian qua được sự chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tăng cường chỉ đạo, kiểm soát toàn diện các hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh, hoạt động khai thác cát sông từng bước đi vào nề nếp, các đơn vị hoạt động khoáng sản quan tâm thực hiện các quy định của pháp luật về khoáng sản, cụ thể:

- Các đơn vị được cấp phép hoạt động khai thác khoáng sản đều có dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác khoáng sản, thiết kế mỏ được phê duyệt; bổ nhiệm giám đốc điều hành mỏ theo quy định; có báo cáo đánh giá tác động môi trường, dự án cải tạo phục hồi môi trường được cơ quan chức năng phê duyệt; thực hiện thả phao giới hạn khu vực khai thác được cấp phép theo phương án an toàn giao thông thủy; sử dụng phương tiện hoạt động khai thác đúng vị trí và đúng số hiệu, số lượng theo giấy phép khai thác.

- Hiện nay, tất cả doanh nghiệp được cấp phép khai thác cát sông đều đã lắp đặt thiết bị định vị và giám sát hành trình trên các phương tiện được phép khai thác để theo dõi, giám sát việc khai thác theo đúng ranh giới được cấp phép và thời gian được phép khai thác trong ngày.

- Các Sở, ngành và địa phương đã thường xuyên kiểm tra, giám sát về hoạt động khai thác khoáng sản cát sông, đất mặt. Qua đó, xử lý nghiêm đối với các hành vi vi phạm pháp luật về khoáng sản cát sông, đất mặt không phép, chấn chỉnh tình trạng lợi dụng khu vực giáp ranh địa giới hành chính, lợi dụng ban đêm để hoạt động khai thác cát sông không phép.

2. Tồn tại, hạn chế

- Do đặc thù các mỏ cát sông có mặt nước che phủ nên còn tình trạng khai thác chưa đúng theo thiết kế mỏ được duyệt. Công tác bảo vệ môi trường trong

hoạt động khai thác còn một số hạn chế như các đơn vị khai thác bố trí, thu gom chất thải nguy hại (dầu nhớt, giẻ lau) chưa triệt để; chưa bố trí các thùng thu gom rác thải sinh hoạt đầy đủ.

- Công tác kiểm tra giám sát thực hiện thường xuyên, tuy nhiên các hoạt động khai thác cát sông, đất mặt không phép thường lén lút vào ban đêm và ngày nghỉ nên việc phát hiện vi phạm là khó khăn, đòi hỏi phải có sự phối hợp chặt chẽ của nhiều sở, ngành, địa phương và sự giám sát, báo tin của người dân.

IV. Một số giải pháp chủ yếu trong thời gian tới:

1. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố:

- Tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức để các tổ chức, cá nhân chấp hành các quy định pháp luật về khoáng sản, đất đai.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản cát sông trên địa bàn quản lý; tổ chức thực hiện nghiêm, có hiệu quả các Chỉ thị, Văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh như: (1) Chỉ thị số 1495/CT-UBND ngày 29/6/2020 về việc tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động khai thác, kinh doanh, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản (cát sông, cát núi) trên địa bàn tỉnh; (2) Công văn số 1052/UBND-KTN ngày 28/9/2018 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản; (3) Công văn số 1233/UBND-KTN ngày 14/11/2018 về việc tăng cường kiểm tra, xử lý hoạt động khai thác cát trái phép trên địa bàn tỉnh; (4) Công văn số 1276/UBND-KTN ngày 24/9/2019 về việc tăng cường công tác phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, tập kết bến bãi, kinh doanh khoáng sản và bảo vệ đề điều; (5) Công văn số 402/UBND-KTN ngày 21/4/2020 về việc tăng cường công tác quản lý đối với hoạt động của các bãi, vựa chứa cát sông trên địa bàn tỉnh; (6) Công văn số 1287/UBND-KTN ngày 07/12/2020 về việc kiểm soát trữ lượng khai thác của các tổ chức được cấp phép; (7) Công văn số 254/UBND-KTN ngày 29/3/2021 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai và khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thực hiện Công văn số 1043/UBND-KTN ngày 05 tháng 10 năm 2020 của UBND tỉnh về việc tăng cường kiểm tra, xử lý đối với việc khai thác lớp đất mặt ruộng trái phép làm nguyên liệu sản xuất gạch ngói.

- Chỉ đạo Đoàn Kiểm tra liên ngành cấp huyện, Tổ kiểm tra cấp xã tăng cường giám sát, kiểm tra thường xuyên đối với hoạt động khai thác khoáng sản cát sông, đất mặt trên địa bàn quản lý; phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành tỉnh A và Ủy ban nhân dân cấp huyện giáp ranh giới hành chính để tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm nếu phát hiện vi phạm.

2. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh rà soát, yêu cầu các phương tiện có lắp đặt các thiết bị bơm hút (sà lan, ghe...) thực hiện đăng ký, đăng kiểm đúng quy định (nếu không đăng ký, đăng kiểm thì yêu cầu cam kết phải tháo gỡ thiết bị bơm hút). Đồng thời, nghiên cứu đề xuất yêu cầu

các phương tiện này phải lắp đặt thiết bị giám sát hành trình để quản lý.

3. Cục Thuế tỉnh tăng cường các biện pháp quản lý thu thuế, phí đối với hoạt động khai thác, kinh doanh, vận chuyển, tàng trữ tài nguyên khoáng sản cát sông; có biện pháp xử lý đối với các công trình tiêu thụ khoáng sản cát sông trái quy định.

4. Công an tỉnh:

- Tăng cường kiểm tra, xử lý đối với hoạt động khai thác, kinh doanh, vận chuyển, tiêu thụ, tàng trữ khoáng sản cát sông, đất mặt trái quy định pháp luật.

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tuân thủ các quy định về môi trường của các đơn vị được cấp phép khai thác khoáng sản cát sông.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch liên ngành số 91/KH-CAT-STNMT của Công an tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường, nhất là việc kiểm tra hóa đơn, nguồn gốc cát đối với các phương tiện vận chuyển cát sông.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Tiếp tục rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản, đất đai trên địa bàn tỉnh.

- Khẩn trương thực hiện hoàn thành và đưa vào hoạt động hệ thống giám sát khai thác khoáng sản cát sông; phối hợp với Công an tỉnh và các địa phương thực hiện giám sát, kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản cát sông, đất mặt.

V. Kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường

1. Quá trình thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản, UBND tỉnh áp dụng đồng thời Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản và Luật Đấu giá tài sản, tuy nhiên các văn bản này có nhiều nội dung chưa thống nhất gây khó khăn cho cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức đấu giá tài sản và các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Do đó, UBND tỉnh kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường tham mưu Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 cho phù hợp với Luật đấu giá tài sản năm 2016 và tình hình thực tế, nhằm tăng tính khả thi của các quy định khi triển khai thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại địa phương.

2. Theo quy định của Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định thiết bị khai thác khoáng sản cát, sỏi lòng sông phải lắp đặt thiết bị giám sát hành trình. Tuy nhiên, chưa quy định các thiết bị phải kết nối tín hiệu đến cơ quan quản lý nhà nước để theo dõi, giám sát; chưa quy định việc lắp đặt thiết bị giám sát đối với các đơn vị nạo vét kết hợp thu hồi khoáng sản; cũng như chưa quy định về xử lý vi phạm hành chính đối với các trường hợp phát hiện vi phạm thông qua thiết bị giám sát. Do đó, UBND tỉnh kiến nghị bổ sung các nội dung trên vào Nghị định số 23/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc cấp giấy phép khai thác đất mặt, khoáng sản (cát sông) trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ TNMT (để b/c);
- TT. TU, HĐND tỉnh (để b/c);
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: CT và các PCT;
- Sở, ngành: TNMT, Xây dựng, GTVT, Cục Thuế, Công an tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, TH;
- Lưu: VT, KTN.

(Đính kèm các Phụ lục).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Anh Thư